

Số: 880/PGDDĐT-CMTH

Quảng Yên, ngày 19 tháng 8 năm 2024

V/v hướng dẫn, triển khai nhiệm vụ
năm học 2024-2025 cấp tiểu học

Kính gửi: Các trường có cấp tiểu học trên địa bàn thị xã

Căn cứ Công văn số 2636/SGDDĐT-GDPT ngày 13/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Phòng GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với các trường phổ thông có cấp tiểu học trên địa bàn thị xã, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông¹ (Chương trình GDPT 2018) cấp tiểu học đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học²; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

¹ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

² Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) *Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học:* Các cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định³; kế hoạch giáo dục của nhà trường phải được Hội đồng trường quyết nghị thông qua trước khi thực hiện; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) *Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:* Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu⁴; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

³Công văn số 1874/SGDĐT-GDPT ngày 05/7/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022. Công văn số 584/PGDĐT-CMTH ngày 19/7/2021 của Phòng GDĐT v/v thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học năm học 2021 - 2022.

⁴Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁵, các môn học tự chọn⁶ theo quy định của Chương trình; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành, hướng dẫn⁷.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) *Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1*: Triển khai theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn⁸ của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT về tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại nhà trường, địa phương; trong đó cần lưu ý:

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

⁵ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

⁶ Lớp 1, lớp 2: Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh, tiếng Pháp).

⁷ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 256/PGDĐT ngày 12/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học; Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 1908/SGDĐT-GDPT ngày 12/6/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025; Kế hoạch số 53/KH-PGDĐT ngày 23/01/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5; Công văn số 85/SGDĐT ngày 10/01/2024 về triển khai tài liệu hướng dẫn tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh tiểu học; Công văn số 244/SGDĐT-GDPT ngày 23/01/2024 về triển khai thực hiện tích hợp quyền con người trong chương trình môn học tiểu học; Kế hoạch số 01/KH-PGDĐT ngày 02/01/2024 vv tập huấn hướng dẫn dạy học tích hợp giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học; Kế hoạch số 526/KH-BGDĐT ngày 17/5/2022 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học; Công văn số 869/PGDĐT ngày 01/11/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023.

⁸ Công văn số 2210/SGDĐT-GDPT ngày 16/8/2023 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học theo Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT; Công văn số 256/PGDĐT ngày 12/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018⁹, căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT¹⁰.

- Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:*

- Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc, phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹¹.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT¹² bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài¹³. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT¹⁴.

⁹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁰ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹¹ Môn Tiếng Anh: thực hiện theo Chương trình GDPT môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

¹² Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

¹³ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

¹⁴ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

b) Tổ chức dạy học Tin học

- Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁵. Tiếp tục lựa chọn các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và đạt các mức độ theo yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁶. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Có giải pháp, phương án sử dụng, bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp, đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình.

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

- Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương. Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁷ với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

¹⁵ Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Công văn số 256/PGDĐT ngày 12/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

¹⁶ Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020.

¹⁷ Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 2345/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử- Địa lý lớp 4. Kế hoạch số 780/KH-PGDĐT ngày 16/9/2023 của Phòng GDĐT về tập huấn - chuyên đề dạy học tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 và dạy học nội dung Địa phương em trong môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 Chương trình GDPT 2018

- Thực hiện cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1985/SGDDĐT-GDPT ngày 18/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹⁸.

5. Triển khai giáo dục STEM

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹⁹ đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

- Các nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong những lĩnh vực cụ thể: dạy học tích hợp trong các môn học, dạy học lồng ghép, tích hợp theo chủ đề nội môn, liên môn đảm bảo giáo dục STEM hiệu quả, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại các cơ sở giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường tham mưu với địa phương quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định²⁰.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Các cơ sở giáo dục quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả²¹; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế

¹⁸ Công văn số 684-PGDĐT-CMTHCS ngày 18/6/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024-2025

¹⁹ Công văn số 2964/SGDDĐT-GDPT ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023. Công văn số 869/PGDĐT ngày 01/11/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023.

²⁰ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

²¹ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²².

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học²³; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT²⁴ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁵; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm

²² Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người,... ; Công văn số 891/PGDĐT-CMTH ngày 07/11/2022 của Phòng GDĐT về dạy học tích hợp tài liệu An toàn giao thông và hướng dẫn triển khai tài liệu Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học. Kế hoạch số 01/KH-PGDĐT ngày 02/01/2024 vv tập huấn hướng dẫn dạy học tích hợp giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học.

²³ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

²⁴ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc> Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

²⁵ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

²⁶ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022²⁶.

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

- Khuyến khích các địa phương có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định²⁷; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đang dạng của người học.

- Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các cơ sở giáo dục thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Các Phòng GDĐT cần chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Kiên quyết không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

8. Một số hoạt động khác theo nhu cầu

a) *Tổ chức bán trú*: Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh²⁸.

b) *Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày*: Là hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ theo nhu cầu, sở thích của học sinh, trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên

²⁶ Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 về việc đính chính Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

²⁷ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

²⁸ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGDĐT-GDDT ngày 26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Công văn số 839/PGDĐT ngày 21/10/2022 của Phòng GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện tổ chức hoạt động bán trú trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã năm học 2022-2023.

cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý²⁹ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Không để tình trạng vi phạm quy định công tác tuyển sinh, không tuân thủ quy định phân vùng tuyển sinh hậu quả không đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh, phá vỡ quy mô trường, lớp của nhà trường và của các trường lân cận.

- Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học³⁰, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông³¹, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*: Tiếp tục tham mưu cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ³², Bộ GDĐT³³ và Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND Thị xã³⁴; tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ các cấp; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục. Chỉ đạo các trường tiểu học tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều

²⁹ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

³⁰ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

³¹ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

³² Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ;

³³ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

³⁴ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 30/7/2024 của UBND thị xã về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ trên địa bàn thị xã Quảng Yên năm 2024

kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁵, Sở GDĐT, Phòng GDĐT³⁶.

- Các cơ sở giáo dục tiểu học lập kế hoạch xây dựng và phát triển, phấn đấu trong từng giai đoạn để đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia. Chủ động, tích cực tham mưu việc đầu tư trang sầm thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn phòng học bộ môn theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT để nhà trường tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn quốc gia.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao cả số lượng, chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

- Mỗi trường tiểu học cần xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng để 100% trường tiểu học được tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng. Khuyến khích các địa phương có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế.

- Trong năm học 2024 thực hiện công tác kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài công nhận chuẩn mức độ 1 đối với Trường Tiểu học: Yên Giang, Nguyễn Bình, Nam Hòa, Đông Mai, Tân An.

- Các trường tiểu học đã được công nhận trường chuẩn Quốc gia, được công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động tự đánh giá hàng năm, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT (*yêu cầu gửi kết quả tự đánh giá trước 30/5/2025 để Phòng GDĐT tổng hợp*).

³⁵ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁶ Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư số 17,18,19 của Bộ GDĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh chứng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/3/2023 về việc thực hiện kiểm định giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn thị xã.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản³⁷ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Tăng cường giáo dục hòa nhập, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các lớp có học sinh khuyết tật bố trí sĩ số ít hơn so với quy định; không bố trí nhiều học sinh khuyết tật trong cùng một lớp.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập. Bổ sung thiết bị hỗ trợ đặc thù, học liệu, công cụ xác định mức độ phát triển cá nhân của người khuyết tật cho Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại cơ sở giáo dục tiểu học để tổ chức các hoạt động nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập tại trường. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tăng cường phối hợp các Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên địa bàn xây dựng kế hoạch hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy học hòa nhập.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Tích cực tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên tiểu học để đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày; thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; ưu tiên các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁸; chủ động xây dựng các

³⁷ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định số 1929/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Kế hoạch số 3662/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, giai đoạn 2021-2025 và Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030.

³⁸ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

phương án để tham mưu có nguồn tuyển dụng giáo viên tại địa phương thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ³⁹.

- Tích cực phối hợp với Trường Đại học Hạ Long⁴⁰, các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định⁴¹, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

⁴⁰ Công văn số 1048/ĐHHL-KHCNBD ngày 21/7/2022 của Trường Đại học Hạ Long về đăng ký giáo viên tham gia các nội dung bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm

⁴¹ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê. Chủ động tham mưu thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh; bảo đảm cơ sở vật chất để học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học thực hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường theo quy định, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học⁴²; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

- Các nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT⁴³. Tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện trường tiểu học củng cố, đổi mới và nâng cao

⁴² Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

⁴³ Căn cứ Công văn số 38/PGDĐT ngày 18/01/2023 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 21/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non phổ thông;

chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin, tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo⁴⁴. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên, liên tục; bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5% ở cấp tiểu học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung theo kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT. Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

b) Triển khai Học bạ số: Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT⁴⁵ và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

c) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học: Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt

⁴⁴ Kế hoạch số 496/KH-GDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT về kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ; Kế hoạch số 331/KH-PGDĐT ngày 15/04/2024 của Phòng GDĐT về chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên năm 2024; Kế hoạch số 1053/KH-PGDĐT ngày 13/12/2023 của Phòng GDĐT về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số ngành giáo dục thị xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

⁴⁵ Kế hoạch số 335/KH-PGDĐT ngày 15/4/2024 của Phòng GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học.

động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT (có Kế hoạch và hướng dẫn triển khai cụ thể).

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định⁴⁶, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường và quản lý; thực hiện hiệu quả tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường⁴⁷; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo⁴⁸. Không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các cơ sở giáo dục tiểu học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài⁴⁹; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài⁵⁰.

⁴⁶ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

⁴⁷ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

⁴⁸ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn 1708/SGDĐT-GDPT ngày 22/6/2024 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

⁴⁹ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

⁵⁰ Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ MỘT SỐ NỘI DUNG

1. Thực hiện chuyên đề các cấp

- Chuyên đề cấp tổ: Thực hiện 01 chuyên đề/01 tổ/học kì. Mỗi chuyên đề tổ chức với thời lượng $\frac{1}{2}$ ngày, số tiết dạy minh họa tối thiểu trong 01 chuyên đề là 02 tiết và 01 báo cáo.

- Chuyên đề cấp trường: Thực hiện 01 hoặc 02 chuyên đề/năm học. Mỗi chuyên đề tổ chức với thời lượng $\frac{1}{2}$ ngày, số tiết dạy minh họa tối thiểu trong chuyên đề là 02 tiết và 01 báo cáo. Nhà trường căn cứ vào đặc điểm tình hình, điều kiện của đơn vị lựa chọn thời gian tổ chức chuyên đề phù hợp, đáp ứng được nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên.

- Chuyên đề cấp cụm trường (*theo Phụ lục gửi kèm, phân công thực hiện chuyên đề cụm trường các môn học*): Thực hiện tối thiểu 02 tiết dạy, 01 báo cáo/chuyên đề (*tập trung thực hiện dạy học các môn học lớp 5 chương trình giáo dục phổ thông 2018*). Đối với môn Tiếng Anh: Thực hiện 01 chuyên đề/năm học.

- Chuyên đề cấp thị xã (*có hướng dẫn cụ thể riêng*).

* **Lưu ý:** Hội thảo chuyên đề các cấp phải được lập hồ sơ và lưu trữ theo quy định phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác kiểm tra.

- Hiệu trưởng các trường, cụm trưởng các cụm trường lập Kế hoạch tổ chức chuyên đề, báo cáo về Phòng GDĐT (qua bộ phận Chuyên môn tiểu học) cụ thể như sau:

- Chuyên đề cấp trường: Trước ngày mở chuyên đề 03 ngày;
- Chuyên đề cấp cụm trường: Trước ngày mở chuyên đề 05 ngày.

2. Thời gian tổ chức các kì kiểm tra định kì năm học 2024-2025

- Thực hiện các quy định: Ra đề kiểm tra theo ma trận; quy trình coi, chấm, đánh giá và chế độ thông tin báo cáo kết quả kiểm tra đảm bảo theo quy định Thông tư số 27/2020-TT/BGDĐT.

- Thời gian tổ chức các kì kiểm tra:

+ Kiểm tra giữa kì I và giữa kì II các môn Toán, Tiếng Việt đối với các lớp 4,5: Thực hiện theo đúng phân phối chương trình đối với từng môn ở từng khối lớp.

+ Kiểm tra định kì cuối kì I: Dự kiến bắt đầu từ ngày 25/12/2024 và kết thúc chậm nhất ngày 06/01/2025.

+ Kiểm tra định kì cuối kì II: Dự kiến bắt đầu từ ngày 12/5/2024 và kết thúc chậm nhất ngày 19/5/2025.

3. Tổ chức các cuộc kiểm tra, giao lưu năm học 2024-2025

3.1. Cấp trường

- Thực hiện các nội dung:

(1) Tổ chức Giao lưu học sinh năng khiếu Toán, Tiếng Việt lớp 3, 4, 5; giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Anh lớp 4, 5: 02 tháng/lần. (Đối với những trường có điều kiện, có thể cho học sinh giao lưu hàng tháng đối với khối lớp 2).

(2) Khuyến khích các trường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và các nội dung giáo dục thể chất khác.

3.2. Cấp thị xã

- Hội thi học sinh năng khiếu cá nhân các môn học dành cho học sinh lớp 3, 4, 5; thời gian dự kiến vào tháng 4/2025 (có Thể lệ hướng dẫn riêng); Các hội thi liên quan đến hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển toàn diện học sinh về phẩm chất và năng lực,...

- Các cuộc kiểm tra, giao lưu thuộc nội dung giáo dục thể chất: Bóng đá, bơi, cờ vua, điền kinh...có hướng dẫn riêng đối với mỗi cuộc thi cấp thị xã, cấp tỉnh...

*** Lưu ý:**

- Các nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các kì kiểm tra và gửi về PGDĐT trước ngày kiểm tra đầu tiên ít nhất 05 ngày để lãnh đạo phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Tổng hợp kết quả kì kiểm tra sau khi kết thúc mỗi kì kiểm tra và gửi báo cáo về Phòng GDĐT theo quy định.

- Lưu đầy đủ hồ sơ mỗi kì kiểm tra, giao lưu gồm: Kế hoạch tổ chức kì kiểm tra; các Quyết định liên quan đến kì kiểm tra, giao lưu; Biên bản tổ chức kì kiểm tra; ma trận đề và đề kiểm tra; các biểu tổng hợp, báo cáo; xử lý thông tin sau giao lưu hàng tháng, sau mỗi kỳ kiểm tra ... phục vụ công tác kiểm tra.

- Báo cáo học kì I: Nộp trước ngày 12/01/2025.

- Báo cáo cuối năm: Nộp trước ngày 31/5/2025.

4. Một số chỉ tiêu cơ bản năm học 2024-2025

4.1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục, PCGD-XMC

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp theo kế hoạch được phê duyệt.

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- 19/19 xã phường trên địa bàn thị xã đạt chuẩn PCGD tiểu học; trong đó: 19/19 xã, phường đạt chuẩn mức độ 3. Thị xã Quảng Yên đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

4.2. Chất lượng giáo dục

- Học 2 buổi/ngày: 100% các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%.

- Chuẩn quốc gia: 16/16 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia trong đó 12/16 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức 1, 05/16 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức 2 (*chiếm 31,3%*).

- Tăng cường giáo dục ngoại ngữ và tin học:

+ 100% học sinh tiểu học lớp 3, 4, 5 được học tiếng Anh với thời lượng 4 tiết/tuần;

+ 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 được học chương trình tin học.

- Chất lượng môn học và các hoạt động giáo dục:

+ Chương trình lớp học: Hoàn thành và hoàn thành tốt trên 99,5%, chưa hoàn thành dưới 01%;

+ Hoàn thành chương trình tiểu học: 99,9% trở lên.

+ Năng lực, phẩm chất: Đạt trên 99,5% trở lên.

- Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh đạt 100% so với số lượng giáo viên dự thi (*Chỉ tiêu số lượng dự thi căn cứ Kế hoạch của Sở GDĐT*).

4.3. Về xây dựng đội ngũ

- Về trình độ: Xây dựng Kế hoạch, lộ trình phấn đấu đến hết năm 2025 có 100% CBQL, GV đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100% cán bộ quản lý xếp loại Hoàn thành; trên 95% giáo viên xếp loại Hoàn thành;

- Kết quả đánh giá cán bộ quản lý theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Xếp loại Tốt đạt trên 95%, xếp loại Khá dưới 5%;

- Kết quả đánh giá giáo viên theo Chuẩn NNGVTH: Tốt và Khá đạt 95% trở lên, xếp loại Đạt tối đa 5%.

4.4. Về sơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:

- Trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các trường theo quy định.
- Thiết kế, làm đồ dùng dạy học đảm bảo quy định, không dạy “chay”.
- 100% các trường có thư viện đạt thư viện mức độ 1. Trên 60% các trường có thư viện đạt mức độ 2.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 tới các trường phổ thông có cấp tiểu học trên địa bàn thị xã, tổ chức xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học tại các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học.

2. Các trường tiểu học, TH&THCS, TH,THCS&THPT Yên Hưng

- Căn cứ Kế hoạch triển khai hướng dẫn Nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Phòng GDĐT, xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường đúng quy định và phù hợp với điều kiện của đơn vị; triển khai cụ thể nội dung Kế hoạch đến cán bộ, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

- Thực hiện báo cáo và minh chứng kết quả đạt được trong năm học về Phòng GDĐT:

+ Báo cáo sơ kết học kì I năm học 2024-2025: **Trước ngày 12/01/2024.**

+ Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và những minh chứng tiêu biểu về kết quả thực hiện chương trình giáo dục: **Trước ngày 31/5/2025.**

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường có cấp Tiểu học trên địa bàn thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Phòng GDĐT (qua bộ phận chuyên môn cấp tiểu học) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Trưởng phòng GDĐT;
- Như trên;
- Lưu: VT, CMTH (02).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

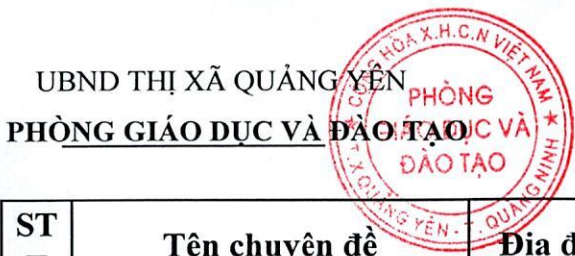


Nguyễn Thị Thuý Hồng

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CẤP CỤM TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số 880/PGDDĐT -CMTH ngày 19/8/2024 của Phòng GDĐT thị xã Quảng Yên)

Cụm	Các trường	Địa điểm	Ban tổ chức	Thành phần	Thời gian thực hiện	Môn dạy, báo cáo
1	Trường Tiểu học Ngô Quyền, Yên Giang, Yên Hải, Nam Hòa, Hiệp Hoà, Cẩm La, TH,THCS&THPT Yên Hưng	TH Ngô Quyền	Trưởng cụm: Đ/c Đào Thị Hoa - HT Tiểu học Ngô Quyền	CBQL, TTCM, TPCM, GV dạy văn hóa khối 4,5	Tuần 2 - tháng 10	Trưởng cụm thống nhất trong cụm, phân công nhiệm vụ
			Phó cụm: Đ/c Nguyễn Thị Thu Hằng - HT Tiểu học Hiệp Hòa			
			Thư kí: Đ/c Đỗ Lan Phương - Phó HT Tiểu học Nam Hòa			
2	Trường Tiểu học Đông Mai, Minh Thành, Nguyễn Văn Thuần, Sông Khoai 1, TH&THCS Sông Khoai	TH Đông Mai	Trưởng cụm: Đ/c Nguyễn Thị Quảng Trang- HT Tiểu học Đông Mai			
			Phó cụm: Đ/c Ngô Thị Thu Nga - HT Tiểu học Minh Thành			
			Thư kí: Đ/c Tạ Thị Tuyền- Phó HT Tiểu học Nguyễn Văn Thuần			
3	Trường Tiểu học Tiền An, Hà An, Tân An, TH&THCS Hoàng Tân, Nguyễn Bình	TH Tiền An	Trưởng cụm: Đ/c Đỗ Thị Bạch Liên- HT Tiểu học Tiền An			
			Phó cụm: Nguyễn Thị Trang Nhung - HT Tiểu học Nguyễn Bình			
			Thư kí: Đ/c Nguyễn Hậu Giang- Phó HT TH Tân An			
4	Trường Tiểu học Phong Hải, Liên Hòa, Liên Vị, TH&THCS Tiền Phong, Phong Cốc	TH Phong Hải	Trưởng cụm: Đ/c Đỗ Thị Lan - HT Tiểu học Phong Hải			
			Phó cụm: Đ/c Phạm Xuân Tùng - HT Tiểu học Liên Vị			
			Thư kí: Đ/c Nguyễn Thị Huệ - Phó HT TH&THCS Tiền Phong			



UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CẤP CỤM TRƯỜNG MÔN TIẾNG ANH
(Kèm theo Công văn số 880/PGDDĐT -CMTH ngày 19/8/2024 của Phòng GDĐT thị xã Quảng Yên)

ST T	Tên chuyên đề	Địa điểm	Ban tổ chức	Phân công giáo viên dạy	Lớp dạy	Thành phần	Thời gian thực hiện
	Phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh qua môn Tiếng Anh lớp 5 CT GDPT 2018	TH Tiền An	Trưởng cụm: Đỗ Thị Bạch Liên, Hiệu trưởng Trường TH Tiền An Phó cụm: Nguyễn Thị Kim Nhưng- Phó Hiệu trưởng Trường TH, THCS & THPT Yên Hưng	Đ/c: Đàm Thị Đào - Giáo viên Trường Tiểu học Tiền An Đ/c: Dương Thị Đủ - Giáo viên Trường TH, THCS & THPT Yên Hưng	5	PHT, GV dạy Tiếng Anh trong thị xã (kể cả GV hợp đồng)	Tháng 10/2024